

Bản án số: 11/2019/HS-ST
Ngày: 26/02/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ -TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Hoàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Bá Sơn và Ông Nguyễn Văn Hữu.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Vân Nga, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Văn Việt, Kiểm sát viên.

Hôm nay, vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 02 năm 2019, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Thạch Khê, huyện H- Tòa án nhân dân huyện H mở phiên toà xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2019/TLST-HS, ngày 24 tháng 01 năm 2019 theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn T**, sinh ngày 11/4/1990; Giới tính: Nam.

Tại xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe.

Con ông Dương Văn Đ, sinh năm 1964 và bà Biện Thị C, sinh năm 1969.

Anh, chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con đầu trong gia đình:

Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1990; nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con: có 02 con (Lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016)

Vợ và con hiện sinh sống tại: xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

*Tiền án, tiền sự: Không.

**Biện pháp ngăn chặn:* Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 07/12/2018 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. *(Có mặt tại phiên tòa)*

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Công ty cổ phần taxi Lam Hồng- Hà Tĩnh

Địa chỉ: Thôn P, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh

Đại diện theo pháp luật có ông: **Hồ Viết T1**, chức vụ: Giám đốc (*Vắng mặt*)

***Người chứng kiến:**

Chị **Nguyễn Thị X**, sinh năm 1982. (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Văn T là lái xe taxi của Công ty cổ phần taxi Lam Hồng Hà Tĩnh. Khoảng 01 giờ ngày 01/12/2018, T điều khiển xe taxi biển kiểm soát 38A- 030.87 đến trước khách sạn Đại Bàng 3, thuộc phường T, thành phố H để chờ đón khách. Tại đây, Dương Văn T gặp một người đàn ông nhưng không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ. Người này đã thuê T chở đi một vài địa điểm của thành phố H. Đến 05 giờ sáng cùng ngày, T chở người đó quay về khu vực trước cổng khách sạn Đại Bàng 3. Số tiền taxi mà người đàn ông này phải trả cho T là 330 ngàn đồng, do không có tiền để trả nên người này đưa cho T 01 gói nilông và nói *“có tý ma túy đây mà cầm đó có gì rồi tao liên lạc lại, cái này gần 700 ngàn đồng”*. T biết đây là ma túy tổng hợp dạng đá nên đồng ý và nhận lấy số ma túy đó với ý Đ sau này khi người đó trả tiền nợ taxi thì T sẽ trả lại gói ma túy cho người này. Dương Văn T cất gói ma túy trên vào hộc để đồ của cửa phía trước bên phải xe taxi. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, T lấy cuộn băng dính màu đen để sẵn ở trên xe taxi rồi dán xung quanh gói nilông đựng ma túy tổng hợp dạng đá và cất lại chỗ cũ nhằm tránh sự phát hiện của người khác.

Đến khoảng 17 giờ ngày 07/12/2018, Dương Văn T điều khiển xe taxi đi từ nhà ở xã H, huyện H xuống thành phố H làm việc, khi đi đến đường tỉnh lộ 17 thuộc địa phận thôn La Xá, xã Thạch Lâm, huyện H thì bị Công an huyện H yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính thì phát hiện, bắt quả tang thu giữ 01 gói nilông đựng tinh thể rắn màu trắng được bọc giấy trắng và dán băng dính đen xung quanh để tại hộc để đồ gần tay nắm của cửa xe phía trước bên phải xe taxi. Ngoài ra, cơ quan Công an còn thu giữ: 01 cuộn băng dính màu đen để trong hộc để đồ của cánh cửa xe phía trước bên trái, 01 điện thoại di động ghi nhãn hiệu NOKIA, màu đen, 01 xe ô tô, nhãn hiệu Kia Morning, biển kiểm soát 38A- 030.87 gắn lô gô taxi Lam Hồng. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Văn T nhưng cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H không thu giữ gì thêm.

Ngày 08/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H ra Quyết định trưng cầu giám định số 06/CSĐT gửi đến phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh tiến hành giám định đối với gói tinh thể rắn màu trắng nói trên. Ngày 09/12/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh có Kết luận giám định số 16/GĐMT-PC09 kết luận:

- Chất tinh thể rắn màu trắng trong gói ni lông gói giấy màu trắng được quấn bằng dính màu đen xung quanh gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1995 gam, là Methamphetamine.

- Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT323, Nghị Đ 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 phong bì bên trong có chứa 0,1745 gam Methamphetamine đựng trong túi nilông; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia cùng sim, đã qua sử dụng; 01 xe ô tô, nhãn hiệu Kia Morning, biển kiểm soát 38A - 03087, màu bạc, trên xe gắn lô gô taxi Lam Hồng, 01 cuộn băng dính màu đen.

Ngày 03/01/2019, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho Dương Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia cùng sim.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, biển kiểm soát 38A- 030.87, quá trình điều tra xác Đ chủ sở hữu của chiếc xe này là Công ty cổ phần taxi Lam Hồng Hà Tĩnh, Dương Văn T được Công ty giao xe để thực hiện việc đón chở khách. Việc T tự ý tàng trữ trái phép chất ma túy trên xe Công ty không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại chiếc xe trên cho Công ty cổ phần taxi Lam Hồng Hà Tĩnh.

Các vật chứng còn lại gồm: 01 phong bì bên trong có chứa 0,1745 gam Methamphetamine đựng trong túi ni lông; 01 cuộn băng dính màu đen đã chuyển đến Cơ quan Thi hành án dân sự huyện H để quản lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 12/Ctr- VKSTH, ngày 23/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Dương Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố, đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Dương Văn T mức án từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 07/12/2018. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ của pháp luật

Tại phiên tòa bị cáo Dương Văn T không có ý kiến gì tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên và thừa nhận quyết Đ truy tố của Viện kiểm sát là đúng.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Kính thưa Hội đồng xét xử trong những ngày tháng bị tạm giam bị cáo đã nhận thức được sai phạm của mình. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xử có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 17 giờ ngày 07/12/2018, bị cáo Dương Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1995 gam Methamphetamine thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H phát hiện bắt quả tang. Như vậy, hành vi của bị cáo Dương Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy Đ tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Điều đó, khẳng định quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy Đ của pháp luật.

[3]. Xem xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến lĩnh vực trật tự an toàn xã hội. Trong lúc Đảng, Nhà nước ta đang có nhiều chính sách, quy định nhằm đấu tranh, ngăn chặn đẩy lùi các tội phạm về ma túy, vì tội phạm về ma túy đã và đang gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng, nhiều hệ lụy khó lường, nó không chỉ làm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, gây thui chột nòi giống con người, gây mất trật tự an toàn xã hội, không những là nỗi hiểm họa của nhân loại, mà còn là nguyên nhân làm phát sinh, gia tăng các tệ nạn xã hội. Đáng lẽ ra khi được người khác đưa ma túy cho bị cáo phải kịp thời báo cáo cơ quan chức năng để có biện pháp xử lý, thay vì làm như vậy bị cáo lại ngụy trang để cất dấu. Hành vi phạm tội của bị cáo không những làm ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tác hại về ma túy mà còn có nguy cơ làm gia tăng tỷ lệ người nghiện trong cộng đồng.

Chính vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần xử phạt thật nghiêm, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét cân nhắc giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự chiếu cố, kHn hòng của pháp luật.

[4]. Về xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy Đ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy rằng hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đang nuôi con nhỏ, thu nhập lại không ổn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, trả lại cho Công ty cổ phần taxi Lam Hồng Hà Tĩnh 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, biển kiểm soát 38A- 030.87, đây là những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, việc cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp các tài sản này là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Đối với các vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7]. Kiến nghị: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Dương Văn T còn khai nhận, đã nhận ma túy của người đàn ông tại khu vực trước khách sạn Đại Bàng 3 thuộc phường T, thành phố H nhưng không biết rõ họ tên địa chỉ. Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tiếp tục áp dụng các biện pháp nghiệp vụ để điều tra làm rõ và xử lý khi có căn cứ.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. *Về hình phạt:* Căn cứ vào khoản điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: Tuyên bố bị cáo **Dương Văn T** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

- Xử phạt bị cáo **Dương Văn T 12 (Mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 07/12/2018.

[2]. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 (Một) phong bì bên trong có chứa 0,1745 gam Methamphetamine được đựng trong túi ni lông (*nhưng trừ đi 0,0250 gam mẫu vật đã lấy để giám Đ*) cùng với toàn bộ vỏ bao gói;

- 01 (Một) cuộn băng dính màu đen đã qua sử dụng.

(*Đặc điểm, tình trạng tang vật có tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/01/2019 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện H và Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh*)

[3]. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử buộc bị cáo Dương Văn T phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. *Về quyền kháng cáo bản án*: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện H;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Văn phòng Tòa án(Để công bố)
- Lưu HSVA+VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Hoàn